

# VẬN DỤNG VĂN HÓA HÒA BÌNH VÀ KHOAN DUNG CỦA HỒ CHÍ MINH TRONG HỘI NHẬP QUỐC TẾ VỀ VĂN HÓA

★ TS TRỊNH THÚY HƯƠNG

*Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội*

● **Tóm tắt:** Hồ Chí Minh không chỉ là tấm gương sáng về trí tuệ, tư tưởng, về đạo đức và lối sống, mà còn có những đóng góp vào việc tạo nên một nền văn hóa Việt Nam hiện đại. Nghiên cứu những giá trị tư tưởng của Hồ Chí Minh, trong đó có giá trị về văn hóa hòa bình, văn hóa khoan dung cho thấy tầm nhìn xa, trông rộng của Người đối với việc thiết lập một tương lai lâu dài trong quan hệ đối ngoại và hình ảnh của Việt Nam trên trường quốc tế. Những tư tưởng về văn hóa, đặc biệt là văn hóa hòa bình, khoan dung và tấm gương của Hồ Chí Minh là những điều cần được vận dụng trong bối cảnh hội nhập quốc tế về văn hóa giai đoạn hiện nay.

● **Từ khóa:** Hồ Chí Minh, văn hóa hòa bình, văn hóa khoan dung, hội nhập quốc tế.

Từ nửa sau thế kỷ XX đến nay, thế giới có nhiều đổi thay ảnh hưởng mạnh mẽ đến sự phát triển của toàn nhân loại. Trong quan hệ quốc tế, xu thế chủ đạo là các nước có chế độ chính trị khác nhau vừa đấu tranh, vừa hợp tác cùng tồn tại trong hòa bình. Hội nhập quốc tế trở thành một yêu cầu bắt buộc để phát triển và khẳng định thương hiệu của mỗi quốc gia.

Trong bối cảnh đó, năm 2016, Đại hội XII của Đảng Cộng sản Việt Nam tiếp tục nhấn mạnh vai trò của văn hóa đối với sự phát triển bền vững của đất nước, trong đó chỉ ra phương hướng “chủ động hội nhập quốc tế về văn hóa, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại”<sup>(1)</sup>. Hồ Chí

Minh có một tầm ảnh hưởng văn hóa rộng lớn và sâu sắc không chỉ đối với nhiều thế hệ con người Việt Nam mà còn đối với nhiều người ở nước ngoài từ các chính khách, học giả, trí thức, văn nghệ sĩ, đến những người lao động bình thường. “Đó là ảnh hưởng của vĩ nhân, một danh nhân văn hóa thế giới về trí tuệ, tư tưởng, về đạo đức và lối sống cùng với vẻ đẹp cao quý của tâm hồn và tình cảm, toát lên từ cuộc đời, sự nghiệp vĩ đại mà giản dị của Người”<sup>(2)</sup>.

**1. Chủ tịch Hồ Chí Minh - hiện thân của văn hóa hòa bình**

Văn hóa hòa bình là những yếu tố đối lập với những gì của sự xung đột, của chiến tranh, đó

là nền văn hóa mang những giá trị nhân văn, gắn kết con người không phân biệt sự khác nhau, ở nhiều khía cạnh, văn hóa xích lại gần nhau, xây đắp một thế giới của tình đoàn kết, thân ái, hòa hợp và cùng chung sống.

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, bên cạnh những thuận lợi cơ bản, cách mạng Việt Nam đứng trước thực tế phải đối phó với nhiều kẻ thù cùng một lúc, cần phải áp dụng mọi phương pháp, kể cả phương pháp đau đớn nhất để cứu vãn tình thế, để không bị cùng một lúc cả thực dân Pháp và quân phiệt Trung Hoa Dân quốc tấn công. Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng đã quyết định hòa hoãn với quân đội của Tưởng Giới Thạch với phương châm phải cân nhắc kỹ lợi hại, chọn cái ít hại nhất. Thực hiện chủ trương trên, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết thư gửi Hoa kiều khẳng định tình hữu nghị giữa hai dân tộc Việt - Trung và tuyên bố bảo đảm tự do, an toàn tính mạng và tài sản của Hoa kiều, hoan nghênh Hoa kiều cùng nhân dân Việt Nam chung sức xây dựng nước Việt Nam mới.

Có thể nói, việc thực hiện khéo léo và thành công sách lược hòa hoãn, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng đã từng bước loại bỏ được âm mưu gây chiến của quân đội Tưởng. Những hành động ngoại giao của Chủ tịch Hồ Chí Minh cho thấy Người đã tìm mọi cách để giải quyết hàng loạt vấn đề mà vẫn tránh được xung đột vũ trang.

Ngay sau khi thực dân Pháp nổ súng gây chiến ở Nam Bộ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã liên tục gửi đến Chính phủ và nhân dân Pháp những thông điệp hòa bình. Trả lời phỏng vấn một phóng viên của Pháp về quan hệ Việt - Pháp, Người nêu rõ: “Chính phủ Việt Nam sẵn sàng chấp nhận cố vấn Pháp đến Việt Nam với tư cách là bạn chứ không phải là kẻ xâm lược”<sup>(9)</sup>.

Ngay những ngày đế quốc Mỹ đẩy mạnh cuộc chiến tranh xâm lược ở miền Nam, đồng thời tiến hành chiến tranh phá hoại bằng không quân với miền Bắc rất ác liệt, ngày 12-1-1967, khi tiếp đoàn nhân sĩ, trí thức của Trung tâm nghiên cứu thể chế dân chủ (CSD) đến Hà Nội, trong đó có mục đích thăm dò thái độ của Việt Nam theo yêu cầu của Bộ Ngoại giao Mỹ, Chủ tịch Hồ Chí Minh nói với họ: “Tôi sẽ rất sung sướng được đón tiếp Tổng thống Mỹ đến đây một cách hòa bình. Chúng tôi chìa bàn tay hữu nghị ra với bất kỳ quốc gia nào thừa nhận Việt Nam là một nước tự do và độc lập”<sup>(10)</sup>. Hồ Chí Minh luôn lấy hòa bình, hữu nghị và đạo lý làm tiêu chí để phân biệt bạn thù, phân biệt người dân yêu nước với thế lực phản động hiếu chiến trong chính phủ của đối phương, luôn nêu cao ngọn cờ hòa bình, tập hợp rộng rãi nhân dân tiến bộ trên thế giới chống lại các thế lực gây chiến tranh xâm lược. Chính sách đối ngoại độc lập tự chủ và biết “gan đực khơi trong” của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta đã trở thành nhân tố quan trọng trong đường lối tập hợp lực lượng quốc tế chống chính sách mở rộng chiến tranh đi đôi với lừa bịp hòa bình của chính quyền Mỹ. Thời kỳ này, có hàng nghìn phong trào hoạt động “vì Việt Nam” được tiến hành ở nhiều nước khắp các châu lục. Bản thân người dân Mỹ cũng tham gia rất mạnh mẽ để phản đối chiến tranh của Mỹ ở Việt Nam. Trong phong trào phản chiến này đã có 8 người Mỹ tự thiêu<sup>(11)</sup>. Đây là minh chứng hùng hồn về tính chất phi nghĩa của cuộc chiến tranh mà Chính phủ Mỹ tiến hành ở Việt Nam.

Đó là nét đặc trưng của tư tưởng ngoại giao Hồ Chí Minh - ngoại giao đánh vào lòng người (ngoại giao tâm công). Thực hiện đường lối “Ngoại giao tâm công” với tinh thần “đem đại nghĩa thắng hung tàn, lấy chí nhân thay cường bạo”, chúng ta đã tranh thủ được mặt trận rộng



*Một tiết mục quốc tế trong lễ hội đường phố tại Festival Huế 2018 \_ Ảnh: sggp.org.vn*

rãi nhân dân thế giới ủng hộ Việt Nam chống đế quốc Mỹ xâm lược.

Có thể khẳng định rằng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã góp phần làm cho thế giới đổi thay bằng sự cố vũ, đoàn kết các dân tộc thuộc địa và nhân dân tiến bộ trên toàn thế giới đấu tranh nhằm loại bỏ khỏi đời sống nhân loại sự thống trị, áp bức của chế độ thực dân dưới mọi hình thức, góp phần vào cuộc đấu tranh chung của nhân dân thế giới vì hòa bình, dân chủ và tiến bộ.

## **2. Hồ Chí Minh - hiện thân của văn hóa khoan dung**

Khoan dung là chấp nhận sự khác nhau của người khác kể cả tôn giáo, sắc tộc, chính kiến. Khoan dung là một biện pháp để hội nhập với thế giới, là một phương pháp để giữ gìn hòa bình; khoan dung là thái độ ứng xử tích cực mang tính giao lưu đối thoại trong quan hệ giữa các cộng đồng người, các dân tộc khác

nhau, thể hiện sự tôn trọng và học hỏi lẫn nhau hướng đến những giá trị nhân loại chung. Văn hóa khoan dung do đó được coi là một yếu tố cho sự phát triển và ổn định.

Khi nhìn nhận về thái độ của Hồ Chí Minh với việc tiếp thu, học hỏi những giá trị tri thức của nhân loại để làm giàu vốn hiểu biết của mình, ta thấy Hồ Chí Minh luôn mở rộng lòng mình, phát huy truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc, nhưng không tự bó mình trong truyền thống dân tộc, hẹp hòi, thiếu cận mà luôn ra sức nghiên cứu, học tập tinh hoa văn hóa của thế giới từ Đông sang Tây, từ xưa đến nay. Hồ Chí Minh trân trọng mọi giá trị văn hóa của nhân loại, tôn trọng và chấp nhận những giá trị khác biệt với sự lựa chọn của mình.

Tại Hội thảo quốc tế “Di sản Hồ Chí Minh trong thời đại ngày nay”, các nhà nghiên cứu, nhà khoa học trong nước và quốc tế khẳng

định: “Trong văn hóa Hồ Chí Minh chứa đựng những nhân tố tích cực của tinh thần Cộng hòa Pháp, khát vọng độc lập, dân chủ, nhân quyền Mỹ, tinh thần trọng đạo đức của Khổng giáo, phép biện chứng của Karl Mark; tinh thần cách mạng của V.I.Lênin; chủ thuyết Tam dân của Tôn Trung Sơn”<sup>(6)</sup>.

Hồ Chí Minh làm chủ được nhiều ngôn ngữ khác nhau. Người sử dụng một cách thành thạo trong viết văn, viết báo, làm thơ, viết kịch... Người tự mình học tập rèn luyện để tiếp thu những tầm cao trí tuệ thời đại, từ đó vận dụng và phát triển, sáng tạo và đổi mới, đóng góp vào kho tàng văn hóa thế giới những giá trị đặc sắc, in đậm dấu ấn của dân tộc Việt Nam của Hồ Chí Minh.

Khoan dung nhằm tìm sự đồng thuận cho một mục tiêu duy nhất là vì hòa bình, độc lập, tự do cho Tổ quốc mình. Gần 30 năm sống ở nước ngoài, Hồ Chí Minh đã dày công học tập, tiếp thu những cái hay, cái tốt của tinh hoa văn hóa, nhân văn của thế giới có thể vận dụng cho phù hợp với truyền thống nhân ái, khoan dung của văn hóa Việt Nam để phục vụ cho sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc và canh tân đất nước. Đối với Hồ Chí Minh, Người luôn theo đuổi lý tưởng hữu ái, đoàn kết thân thiện giữa các dân tộc, không phân biệt chủng tộc và màu da.

Khoan dung trong cách ứng xử với những người đã chống lại dân tộc Việt Nam. Trong kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, đối với những thương binh địch, Người chỉ thị phải cứu chữa tận tình, không được để tù binh thiếu ăn trong lúc thuốc men, lương thực của ta không hề dư dật và quyết định trao trả hết tất cả tù binh. Người quan niệm rằng “đã là máu, máu nào cũng là máu đỏ”. Trong khi chống thực dân Pháp xâm lược, Người vẫn đề cao văn hóa Pháp, đối với đế quốc Mỹ Người

văn ca ngợi truyền thống văn hóa dân chủ và cách mạng Mỹ.

Một nhận xét của UNESCO về con người Hồ Chí Minh để khẳng định tấm gương về văn hóa khoan dung của Hồ Chí Minh, một nhà văn hóa kiệt xuất: “Hồ Chí Minh đã thành công trong việc liên kết nhiều sắc thái văn hóa vào một nền văn hóa Việt Nam duy nhất. Người đã làm được việc này nhờ sự hiểu biết sâu sắc và tôn trọng những đặc điểm văn hóa khác nhau. Người đã hoàn thành được nhiệm vụ này cả trong việc làm và lời nói của Người, ta có thể nhìn thấy rõ hình ảnh tư tưởng của nhà thơ, nhà văn, nhà nghệ sĩ dân ca, những gì đem lại nguồn cảm xúc cho nhiều thế hệ nhân dân Việt Nam. Cuộc đời của Người mang ảnh hưởng của những giá trị và truyền thống dân tộc, có những đóng góp vào việc tạo nên một nền văn hóa Việt Nam hiện đại”<sup>(7)</sup>.

### 3. Thực hiện văn hóa hòa bình và khoan dung trong hội nhập quốc tế về văn hóa

Ngày nay, cục diện thế giới đang diễn ra nhiều thay đổi sâu sắc, điều này tác động mạnh đến sự phát triển của các quốc gia dân tộc và quá trình toàn cầu hóa hội nhập quốc tế. Toàn cầu hóa bước vào giai đoạn mạnh mẽ, toàn diện, biến thế giới thành một thực thể liên kết chặt chẽ không chỉ về kinh tế, thương mại, an ninh, chính trị, mà còn cả về văn hóa tinh thần. Năm 2016, lần đầu tiên cụm từ “Chủ động hội nhập quốc tế về văn hóa” được khẳng định trong nghị quyết Đại hội XII của Đảng. Đây không phải là nhận thức mới của Đảng mà là sự nhấn mạnh, sự chuyển biến trong tư duy hội nhập toàn diện với tư thế chủ động, tích cực.

Chủ động hội nhập quốc tế về văn hóa được Đảng Cộng sản Việt Nam đã và đang từng bước tiến hành thể hiện ở các khía cạnh sau:

- *Chủ trương đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ quốc tế về văn hóa*<sup>(8)</sup>

Hội nhập về văn hóa là quá trình mở cửa, trao đổi văn hóa với các nước khác; chia sẻ các giá trị văn hóa, tinh thần với thế giới; tiếp thu các giá trị văn hóa tiến bộ của thế giới để bổ sung và làm giàu nền văn hóa dân tộc; tham gia vào các tổ chức hợp tác và phát triển văn hóa - giáo dục và xã hội khu vực và hợp tác chặt chẽ với các nước thành viên hướng tới xây dựng một cộng đồng văn hóa - xã hội rộng lớn hơn trên phạm vi khu vực và toàn cầu (ví dụ, tham gia Cộng đồng văn hóa - xã hội ASEAN, UNESCO...); ký kết và thực hiện các hiệp định song phương về hợp tác - phát triển văn hóa - giáo dục - xã hội với các nước.

Mở cửa về văn hoá trong bối cảnh của Việt Nam được hiểu là một chính sách cùng với các chính sách khác như kinh tế, chính trị, đối ngoại... thể hiện quan điểm đổi mới của Đảng Cộng sản Việt Nam được đánh dấu kể từ Đại hội Đảng lần thứ VI (tháng 12-1986): “Mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về khoa học và kỹ thuật. Thông qua hợp tác để nhanh chóng nắm bắt các thành tựu khoa học - kỹ thuật, tránh lãng phí do nghiên cứu trùng lặp. Gắn chặt hợp tác khoa học - kỹ thuật với hợp tác kinh tế. Xây dựng và thực hiện chính sách chuyển giao công nghệ có chọn lọc, kết hợp với công tác nghiên cứu trong nước”<sup>(9)</sup>.

Trên cơ sở triển khai đường lối đối ngoại thời kỳ đổi mới, Đảng ta xác định lợi ích và mục tiêu cao nhất về đối ngoại là giữ vững hoà bình để phát triển, nghĩa là phải tạo lập được môi trường quốc tế hòa bình thuận lợi cho công cuộc đổi mới, phát triển kinh tế - xã hội theo định hướng XHCN, thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền và an ninh quốc gia. Bên cạnh những hoạt động hội nhập kinh tế, hội nhập quốc tế về văn hóa

cũng dần được chú trọng triển khai, đây cũng chính là sự kế thừa và vận dụng một cách sáng tạo tinh thần văn hóa vì hòa bình trong tư tưởng Hồ Chí Minh.

*- Chủ trương mở rộng hợp tác quốc tế về văn hóa, đẩy mạnh hoạt động ngoại giao văn hóa trong chính sách đối ngoại*

Đảng lãnh đạo hoạt động đối ngoại trên lĩnh vực văn hóa thông qua việc ban hành nghị quyết, chỉ thị, quyết định, thông báo, thông tri, kế hoạch về hợp tác, giao lưu văn hóa với nước ngoài và những hoạt động có nội dung liên quan đến công tác này, như: hoạt động giới thiệu văn hóa, đất nước, con người Việt Nam ra thế giới (quảng bá hình ảnh Việt Nam với thế giới); hoạt động tiếp thu tinh hoa văn hóa thế giới, truyền bá những kinh nghiệm tốt về phát triển văn hóa của các nước để xây dựng văn hóa Việt Nam; hoạt động nâng cao trình độ dân trí, bản lĩnh văn hóa cũng như năng lực tiếp thu tinh hoa văn hóa nước ngoài của nhân dân; đấu tranh ngăn chặn những cái xấu, cái độc hại, phi văn hóa, những vấn đề mặt trái của toàn cầu hóa văn hóa ảnh hưởng đến Việt Nam.

Năm 1998, Hội nghị Trung ương 5 khóa VIII (tháng 7-1998) đã thông qua Nghị quyết về “Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”, Nghị quyết đã chỉ ra một trong những thành tựu của thực trạng giao lưu văn hóa với nước ngoài, đó là “giao lưu văn hóa với nước ngoài từng bước được mở rộng theo hướng đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ về văn hóa. Qua giao lưu quốc tế về văn hóa chúng ta vừa có dịp tiếp xúc rộng rãi với những thành tựu văn hóa nhân loại, đồng thời giới thiệu với nhân dân các nước những giá trị tốt đẹp, độc đáo của văn hóa Việt Nam, qua đó nâng cao uy tín của dân tộc, của Tổ quốc ta”<sup>(10)</sup>. Tại Hội nghị này, quan

điểm của Đảng về chủ trương mở rộng giao lưu, hợp tác quốc tế về văn hóa thể hiện rõ ở nhiệm vụ thứ chín trong mười nhiệm vụ cần phải thực hiện để xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc: “Làm tốt việc giới thiệu văn hóa, đất nước và con người Việt Nam với thế giới; tiếp thu có chọn lọc các giá trị nhân văn, khoa học tiến bộ của nước ngoài. Phổ biến những kinh nghiệm tốt xây dựng và phát triển văn hóa của các nước. Ngăn ngừa sự xâm nhập các sản phẩm văn hóa phản động, đồi trụy. Giúp cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài hiểu biết tình hình nước nhà, thu nhận thông tin và sản phẩm văn hóa từ trong nước ra, nêu cao lòng yêu nước, tự tôn dân tộc, giữ gìn truyền thống, bản sắc dân tộc, phát huy trí tuệ, tài năng sáng tạo, đóng góp vào công cuộc xây dựng đất nước”<sup>(11)</sup>. Nghị quyết đã vạch ra những giải pháp lớn xây dựng và phát triển văn hóa, đề ra giải pháp để thực hiện nhiệm vụ mở rộng hợp tác quốc tế về văn hóa. Theo hướng đó, Đảng nhấn mạnh mở rộng, khuyến khích xuất khẩu sách, báo, văn hóa phẩm. Nâng công suất và thời lượng phát thanh, truyền hình ra nước ngoài; tăng cường trao đổi các đoàn nghệ thuật, điện ảnh, các cuộc triển lãm, các cuộc thi đấu thể thao; hình thành cơ chế phối hợp, chỉ đạo tập trung các cơ quan và lực lượng làm công tác đối ngoại trên lĩnh vực văn hóa - thông tin. Đặc biệt, trong nghị quyết này, nội dung có liên quan đến chủ trương mở rộng giao lưu, hợp tác quốc tế trên lĩnh vực văn hóa của Đảng là tận dụng thành tựu của mạng internet để giới thiệu văn hóa Việt Nam với thế giới; đẩy mạnh thông tin đối ngoại, đồng thời có biện pháp hiệu quả ngăn chặn, hạn chế tác dụng tiêu cực qua mạng internet cũng như qua các phương tiện thông tin khác.

Tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII, Hội nghị Trung ương 10 khóa IX (2003) tiếp tục khẳng định chủ trương đối ngoại trên lĩnh vực văn hóa như sau: “Trong quá trình mở rộng hội nhập kinh tế quốc tế và giao lưu văn hóa, cùng với việc tập trung xây dựng những giá trị mới của văn hóa Việt Nam đương đại, cần tiếp tục đẩy mạnh công tác bảo tồn, kế thừa, phát huy các giá trị tốt đẹp của truyền thống văn hóa dân tộc và tiếp nhận có chọn lọc tinh hoa văn hóa thế giới, bắt kịp sự phát triển của thời đại; vừa phát huy mạnh mẽ tính đa dạng, bản sắc độc đáo của văn hóa các dân tộc anh em, làm phong phú nền văn hóa chung của cả nước, vừa kiên trì củng cố và nâng cao tính thống nhất trong đa dạng của văn hóa Việt Nam, đấu tranh chống các khuynh hướng lợi dụng văn hóa để chia rẽ, phá hoại khối đoàn kết dân tộc”<sup>(12)</sup>.

Ngoại giao văn hóa đã trở thành một lĩnh vực đặc biệt trong chiến lược ngoại giao toàn diện của Việt Nam, nó “liên quan đến việc sử dụng văn hoá như là đối tượng và phương tiện nhằm đạt những mục tiêu cơ bản của chính sách đối ngoại của quốc gia, tạo hình ảnh tốt đẹp của đất nước, quảng bá văn hoá và ngôn ngữ quốc gia ở nước ngoài”<sup>(13)</sup>. Đây là một biểu hiện đổi mới trong tư duy đối ngoại của Đảng và Nhà nước, đó là việc coi trọng nội dung văn hoá trong hoạt động ngoại giao. Trong đó, hoạt động hợp tác quốc tế về văn hoá ngày càng được chú trọng phát triển: “Việc mở rộng, nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về văn hóa là nhiệm vụ trọng tâm trong chiến lược phát triển của Việt Nam. Hợp tác và giao lưu quốc tế về văn hóa giúp đạt các mục tiêu mà chính sách văn hóa đặt ra, đó là tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại, làm phong phú và sâu sắc thêm những giá trị văn hóa truyền thống của đất nước, góp phần xây

dựng một nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Không những thế, hợp tác về văn hóa còn là nền tảng để mở rộng quan hệ hợp tác trên các lĩnh vực khác<sup>(14)</sup>. Thông qua các hoạt động văn hóa, bạn bè thế giới hiểu biết hơn về đất nước, con người và văn hóa Việt Nam, từng bước tạo dựng lòng tin đối với Việt Nam, đưa quan hệ đối tác đi vào chiều sâu, ổn định và bền vững, qua đó nâng cao vị thế đất nước trên trường quốc tế.

Nghiên cứu những giá trị tư tưởng của Hồ Chí Minh, trong đó có giá trị về văn hóa hòa bình, văn hóa khoan dung cho thấy tầm nhìn xa, trông rộng của Người đối với việc thiết lập một tương lai lâu dài trong quan hệ đối ngoại và hình ảnh của Việt Nam trên trường quốc tế. Trong giới hạn của bài viết này, tác giả nhận thấy mối tương đồng và sự kế thừa của Đảng ta trong việc hướng đến xây dựng môi trường hòa bình cho sự phát triển, trên cơ sở triển khai đồng thời chủ trương hội nhập kinh tế, hội nhập văn hóa và một số lĩnh vực khác. Đối với việc hội nhập quốc tế về văn hóa là một vấn đề cần nghiên cứu ở nhiều khía cạnh. Chủ trương hội nhập quốc tế về văn hóa của Đảng đã được đề cập ở mức cần phải chủ động hội nhập, do đó việc tiếp tục nghiên cứu đề xuất các biện pháp để hội nhập văn hóa được hiệu quả là một trong những yêu cầu quan trọng trong giai đoạn tiếp theo □

(1) ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2016, tr.130.

(2) Hoàng Chí Bảo: *Văn hóa và con người Việt Nam trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại*

*hóa theo Tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, tr. 194-195.

(3) Đặng Văn Thái: *"Hoạt động đối ngoại của Chủ tịch Hồ Chí Minh thời kỳ 1945-1954"*, luận án tiến sĩ lịch sử, Hà Nội, 2002, tr. 52.

(4) Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.10, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr. 20-21.

(5) Nguyễn Huy Toàn: *"30 năm chiến tranh cách mạng Việt Nam (1945-1975) hỏi và đáp"*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội, 2005, tr.165.

(6) <http://www.vietnamplus.vn>: *Hồ Chí Minh, biểu tượng tích hợp văn hóa Đông - Tây*.

(7) <http://www.thehehochiminh.net>: *Hồ Chí Minh trong lòng nhân loại*.

(8) Phạm Bình Minh: *Định hướng chiến lược đối ngoại Việt Nam đến 2020*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.48.

(9) ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI*, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1987, tr.75-80.

(10) Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương: *Tài liệu nghiên cứu Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1998, tr.22-23.

(11) ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới (Đại hội VI, VII, VIII, IX)*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005, tr.67-68.

(12) ĐCSVN: *Kết luận Hội nghị lần thứ mười Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) Về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương năm (khóa VIII) về "Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc" trong những năm sắp tới*, Hà Nội, 2003.

(13) Vũ Dương Huân: *Ngoại giao và công tác ngoại giao*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2009, tr. 311.

(14) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: *Phát biểu của Thứ trưởng Hồ Anh Tuấn tại Lễ khai mạc Hội thảo "Văn hóa đối ngoại trong thế giới hội nhập"*, ngày 30-11-2011 tại Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, 2011.